

| Thị trường tiền tệ              | Giá đóng cửa | Thay đổi 1 ngày (%) |
|---------------------------------|--------------|---------------------|
| Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm    | 1.98         | 0.0                 |
| Lãi suất liên ngân hàng qua đêm | 4.88         | 0.0                 |
| Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng | 4.85         | -1.0                |
| USD/VND                         | 25,425       | 0.0                 |
| Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm         | 4.3          | 0.1                 |
| Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm          | 4.4          | 0.1                 |

Trong hai ngày điều trần trước Quốc hội vào tuần này, Chủ tịch Fed Jerome Powell đưa ra nhiều bình luận cho thấy ông đã có sự thay đổi trong quan điểm về lãi suất. Cụ thể FED có thể sẽ không chờ lạm phát về 2% mới hạ lãi suất.

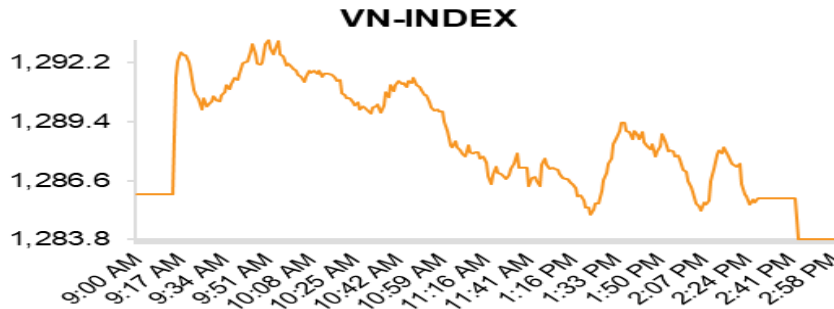
| Thị trường hàng hóa       | Giá đóng cửa | Thay đổi (%) | 1 ngày | 1 tháng | 1 năm |
|---------------------------|--------------|--------------|--------|---------|-------|
| Vàng (USD/oz)             | 2,388.00     | 0.3          | 3.5    | 23.3    |       |
| Dầu WTI (USD/b) 1 tháng   | 82.30        | 0.2          | 5.6    | 10.0    |       |
| Dầu Brent (USD/b) 1 tháng | 85.35        | 0.3          | 4.2    | 7.5     |       |
| Thép (USD/tấn)            | 501.2        | -0.2         | -3.8   | -1.3    |       |
| Thịt heo (USD/kg)         | 2.6          | -1.3         | -2.5   | 32.5    |       |
| Phân urea (USD/tấn)       | N/A          | N/A          | 3.8    | 6.2     |       |

Giá vàng tăng vào ngày thứ Tư (10/07), sau khi những nhận định từ Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell đã làm tăng kỳ vọng rằng ngân hàng trung ương Mỹ đang tiến tới hạ lãi suất sớm, trong khi nhà đầu tư chờ đợi dữ liệu lạm phát của Mỹ đã có thêm gợi ý.

|                           | Giá đóng cửa | Thị trường vốn và Vĩ mô | Thay đổi (%) |
|---------------------------|--------------|-------------------------|--------------|
| Dow Jones                 | 39,721       |                         | 1.1          |
| NASDAQ                    | 20,675       |                         | 1.1          |
| S&P500                    | 8,205        |                         | 0.1          |
| FTSE 100                  | 18,428       |                         | 0.1          |
| Nikkei 225                | 42,224       |                         | 0.9          |
| Shanghai Shenzhen CSI 300 | 3,468        |                         | 1.1          |
| KOSPI Index               | 2,891        |                         | 0.8          |

- Theo dữ liệu của Tổng cục Thống kê (GSO), tăng trưởng tín dụng đến ngày 24/06/2024 chỉ mới tăng 4.45% sv đầu năm, còn theo công bố của Vụ Tín dụng các ngành kinh tế - Ngân hàng Nhà nước (NHNN) mới nhất cho thấy, tính đến cuối T6, tín dụng toàn nền kinh tế đạt gần 14.4 triệu tỷ đồng, tăng 6% sv cuối năm ngoái, tức đã có hơn 814,000 tỷ đồng được bơm vào nền kinh tế trong nửa đầu năm nay. Theo đó, chỉ trong vòng 6 ngày cuối tháng 6, dư nợ tín dụng đã kịp tăng thêm 1.55%, tương ứng số tăng tuyệt đối lên đến hơn 210,000 tỷ đồng, chiếm gần 26% tổng mức tăng trong 6T.
- Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) cho hay, dự báo sản xuất thép thành phẩm năm 2024 của nước ta có thể đạt 30 triệu tấn, tăng 7% so với năm 2023. Tiêu thụ thép tại thị trường trong nước năm nay dự kiến sẽ tăng 6.4% so với năm 2023, đạt 21.6 triệu tấn. Ước tính tồn kho khoảng 8.4 triệu tấn.

### Thị trường chứng khoán



| Ngành (VNIndex)                | Tỷ trọng VN-INDEX | Thay đổi (%) | P/E   | P/B |
|--------------------------------|-------------------|--------------|-------|-----|
| Hàng tiêu dùng không thiết yếu | 3.9               | -0.4%        | 61.6  | 4.6 |
| Hàng tiêu dùng thiết yếu       | 8.3               | -0.7%        | 103.1 | 3.3 |
| Năng lượng                     | 1.8               | 0.0%         | 18.8  | 1.9 |
| Tài chính                      | 42.5              | -0.2%        | 11.7  | 1.8 |
| Chăm sóc sức khỏe              | 0.7               | 1.3%         | 18.3  | 2.4 |
| Công nghiệp                    | 9.5               | 0.1%         | 39.2  | 2.7 |
| Công nghệ thông tin            | 4.2               | -0.7%        | 29.2  | 6.9 |
| Vật liệu xây dựng              | 9.7               | -0.4%        | 31.6  | 2.3 |
| Bất động sản                   | 12.8              | 0.8%         | 38.3  | 1.6 |
| Dịch vụ tiện ích               | 6.2               | -0.4%        | 22.8  | 2.3 |

Nguồn: Bloomberg

### Nhận định thị trường hàng ngày

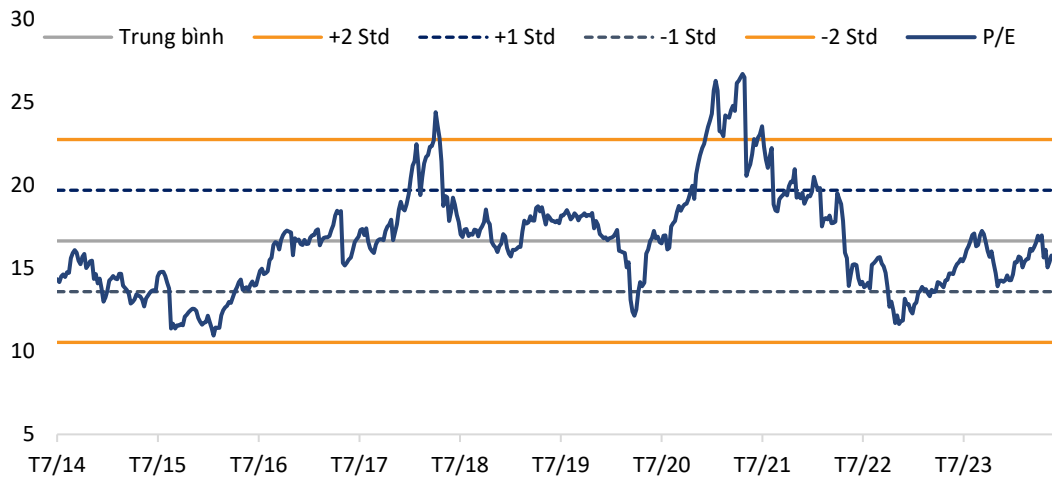
Thị trường tiếp tục có phiên điều chỉnh nhẹ trong ngày 11/07 bất chấp bối cảnh có nhiều thông tin tích cực liên quan đến kỳ vọng hạ lãi suất của FED. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1283,80 (- 2,14 điểm ~ - 0,17%), thị trường nghiêng về số mã giảm so với mã tăng với tỷ lệ đạt 242/198.

Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch tiêu cực khi các mã cổ phiếu tăng trưởng tốt có dấu hiệu giao dịch xấu với râu nến trên dài hoặc đóng cửa thấp nhất phiên. Điểm tích cực của thị trường đến từ yếu tố thanh khoản giao dịch thấp qua đó giúp kỳ vọng về các nhịp điều chỉnh sẽ bớt rủi ro. Tuy nhiên nhà đầu tư vẫn nên quản trị rủi ro chặt chẽ với những cổ phiếu có tín hiệu xấu và với vị thế đòn bẩy khi VN-Index đang tiệm cận vùng đỉnh. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự của thị trường lần lượt là 1280/1300.

| Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index |                |                                |                    |               |                 |            |           |              |  |
|-----------------------------------|----------------|--------------------------------|--------------------|---------------|-----------------|------------|-----------|--------------|--|
| RSI                               | Bollinger band | Thanh khoản/chỉ số tăng trưởng | Độ rộng thị trường | Tương quan MA | Hỗ trợ/Kháng cự | Lãi lỗ T+3 | Trendline | Mẫu hình nền |  |
| →                                 | ↑              | ↓                              | ↓                  | →             | ↑               | ↓          | →         | ↓            |  |

**Định giá P/E**

**Nhận định**



**Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)**

